

Số: 36/2021/QĐCNHGT-HNGĐ

Bắc Quang, ngày 15 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn khởi kiện "ly hôn, tranh chấp về nuôi con" đề ngày 22 tháng 3 năm 2021 của anh Nguyễn Công T; địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa;

- Người khởi kiện: Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Người bị kiện: Chị Ma Thị N, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Công T và chị Ma Thị N tự nguyện thuận tình ly hôn.

Việc nuôi con chung: Quá trình chung sống, anh T, chị N có 01 con chung là cháu Nguyễn Công X, sinh ngày 12/11/2013. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Công X cho anh Nguyễn Công T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu

Nguyễn Công X đủ 18 tuổi. Chị Ma Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Tư